

Bản án số: 96/2018/HS-PT

Ngày: 01/10/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trần Văn Luông;

Ông Lê Quân Vương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 124/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn B và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T và Lê Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2018/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- ***Các bị cáo có kháng cáo:***

1. **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1971, tại tỉnh Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp N, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Kiốt nhà trọ Q, khu phố S1, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1935 và bà Dương Thị L, sinh năm 1941 (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1966 và có 02 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. **Đỗ Hoàng Thanh T (tên gọi khác Hon)**, sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 4, khu phố S1, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hoàng G, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Lê Thanh T, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày

24/12/2017 đến ngày 30/12/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. **Lê Văn C**, sinh năm 1986, tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp A 2, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn E, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo khác nhưng do không kháng cáo, không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T, Lê Văn C, Lương Ngọc N, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Doãn C, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc T có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2017, Nguyễn Văn B gặp Lê Văn C và Nguyễn Ngọc H tại quán cà phê trước nhà trọ của ông Đỗ Hoàng G (là cha ruột của Đỗ Hoàng Thanh T). Nguyễn Văn B rủ Lê Văn C và Nguyễn Ngọc H vào khu nhà trọ để chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, thì Lê Văn C và Nguyễn Ngọc H đồng ý. Nguyễn Văn B mua 01 (một) bộ lắc bầu cua với giá là 7.000 đồng và về phòng trọ lấy 01 (một) cái mâm và 01 (một) cái thùng (có dạng hình tròn, được làm bằng giấy) dùng để lắc bầu cua. Nguyễn Văn B, Lê Văn C và Nguyễn Ngọc H đến khu nhà trọ của ông Đỗ Hoàng G, Nguyễn Văn B gặp Đỗ Hoàng Thanh T hỏi mượn phòng để chơi lắc bầu cua. Đỗ Hoàng Thanh T đồng ý cho mượn phòng số 06. Nguyễn Văn B làm cái cho Lê Văn C và Nguyễn Ngọc H đặt tiền, mỗi lần đặt từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng. Nguyễn Văn B, Nguyễn Ngọc H và Lê Văn C cùng chơi được khoảng 30 phút, lần lượt Đỗ Hoàng Thanh T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Doãn C, Nguyễn Văn T2, Lương Ngọc N và Nguyễn Quốc T đi đến phòng trọ số 06 nhìn thấy và cùng tham gia chơi.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, nhận được tin báo Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã T tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T, Nguyễn Văn T2, Lương Ngọc N, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Doãn C và Lê Văn C đang tham gia đánh bạc nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại vị trí đánh bạc với tổng số tiền là 11.300.000 đồng, 01 (một) bộ lắc bầu cua; 01 (một) cái mâm; 01 (một) cái thùng (có dạng hình tròn, được làm bằng giấy). Đồng thời, tạm giữ đồ vật tài sản có liên quan.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKSTU ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T, Lê Văn C, Lương Ngọc N, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Doãn C,

Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc T về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc như nội dung Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn B khai: Mang theo 3.900.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc Nguyễn Văn B lấy ra 2.650.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại để trong túi quần. Khi bắt quả tang Nguyễn Văn B không thắng không thua. Nguyễn Văn B bỏ số tiền 2.650.000 đồng tại vị trí đánh bạc, thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn B số tiền 1.250.000 đồng.

- Đỗ Hoàng Thanh T khai: Mang theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn T1 trả cho Đỗ Hoàng Thanh T 10.000.000 đồng. Đỗ Hoàng Thanh T cho Nguyễn Ngọc H mượn 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đỗ Hoàng Thanh T lấy thêm 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Đỗ Hoàng Thanh T thua 1.500.000 đồng. Đỗ Hoàng Thanh T bỏ 1.500.000 đồng tại vị trí đánh bạc, thu giữ trong bóp của Đỗ Hoàng Thanh T 7.500.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

- Lê Văn C khai: Mang theo 3.000.000 đồng để đánh bạc. Lê Văn C thắng 1.900.000 đồng. Khi bắt quả tang Lê Văn C bỏ 1.900.000 đồng tại vị trí đánh bạc, thu giữ trong bóp của Lê Văn C 3.000.000 đồng.

- Lương Ngọc N khai: Mang theo 4.300.000 đồng và sử dụng để đánh bạc. Lương Ngọc N thắng 700.000 đồng. Lương Ngọc N bỏ tại vị trí đánh bạc 1.100.000 đồng, thu giữ trong bóp của Lương Ngọc N 3.900.000 đồng.

- Nguyễn Văn T1 khai: Mang theo 11.500.000 đồng, Nguyễn Văn T1 trả cho Đỗ Hoàng Thanh T 10.000.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Nguyễn Văn T1 không thắng không thua, thu giữ 1.500.000 đồng trong ông quần của Nguyễn Văn T1.

- Nguyễn Văn T2 khai: Mang theo 3.500.000 đồng và sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang Nguyễn Văn T2 thua 100.000 đồng. Thu giữ trong bóp của Nguyễn Văn T2 số tiền 3.400.000 đồng, trong đó 1.000.000 đồng để dùng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Doãn C khai: Mang theo 5.000.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang Nguyễn Doãn C thắng 100.000 đồng, Nguyễn Doãn C bỏ số tiền 600.000 đồng tại vị trí đánh bạc. Thu giữ trong bóp của Nguyễn Doãn C số tiền 4.500.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn Ngọc H khai: Mang theo 50.000 đồng và sử dụng để đánh bạc; trong khi đánh bạc Nguyễn Ngọc H vay 1.000.000 đồng của Đỗ Hoàng Thanh T để đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang Hòa thua hết số tiền 1.050.000 đồng.

- Nguyễn Quốc T khai: Mang theo số tiền 3.600.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Quốc T thắng 600.000 đồng, khi Công an bắt quả tang về hành vi đánh bạc Nguyễn Quốc T bỏ hết số tiền 4.200.000 đồng tại vị trí đánh bạc.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 72/2018/HS-ST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt:

- Nguyễn Văn B 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017.

- Đỗ Hoàng Thanh T 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt:

- Lê Văn C 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc Hòa, Lương Ngọc N, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Doãn C, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Văn T2; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/8/2018, các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T và Lê Văn C có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và cho rằng các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, các bị cáo ăn năn hối cải, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Đỗ Hoàng Thanh T thay đổi nội dung yêu cầu kháng cáo, đề nghị được xử phạt tiền. Bị cáo Lê Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Về tố tụng, các bị cáo kháng cáo trong thời gian quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm để xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T, Lê Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Văn B và Đỗ Hoàng Thanh T: Các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo nhất thời phạm tội, các bị cáo có việc làm ổn định. Do đó, đề nghị áp dụng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Lê Văn C, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị cơ quan Cảnh sát điều tra truy nã, gây khó khăn cho công tác điều tra. Trường hợp của bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B và Đỗ Hoàng Thanh T, sửa bản án sơ

thảm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; bị cáo Đỗ Hoàng Thanh T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T, Lê Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Văn B và Đỗ Hoàng Thanh T mong Hội đồng xét xử xem xét chuyển đổi hình phạt khác nhẹ hơn, cho bị cáo được tại ngoại để các bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình. Bị cáo Lê Văn C mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm việc chăm sóc cha mẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T và Lê Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, bản cáo trạng và tại phiên tòa sơ thẩm như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 24/12/2017, tại nhà trọ số 6, khu nhà trọ của ông Đỗ Hoàng G (tổ 4, khu phố S1, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương) Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T, Lê Văn C, Lương Ngọc N, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Doãn C, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc T cùng nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 11.300.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T và Lê Văn C tham gia đánh bạc với số tiền không lớn; bị cáo Nguyễn Văn B sử dụng số tiền 2.650.000 đồng, bị cáo Đỗ Hoàng Thanh T sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng; lấy tiền thắng do đánh bạc làm động cơ và mục đích phạm tội; thực hiện tội phạm mang tính chất đồng phạm giản đơn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T cũng đủ sự răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[3] Riêng đối với bị cáo Lê Văn C, sau khi phạm tội, bị cáo có hành vi bỏ trốn và bị cơ quan Cảnh sát điều tra truy nã, gây khó khăn cho công tác điều tra, điều này thể hiện bị cáo là người không tuân thủ quy định của pháp luật, tỏ rõ thái độ xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, xâm hại nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi bỏ trốn và bị truy nã của bị

cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C.

Như đã phân tích nêu trên, yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B, Đỗ Hoàng Thanh T là có cơ sở nên chấp nhận. Kháng cáo của bị cáo Lê Văn C là không có cơ sở chấp nhận.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn B và Đỗ Hoàng Thanh T không phải nộp.

Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn C không được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn C phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B và Đỗ Hoàng Thanh T; sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm 72/2018/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt:

- Nguyễn Văn B 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Đỗ Hoàng Thanh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt:

- Lê Văn C 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Văn B và Đỗ Hoàng Thanh T không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- |                                 |   |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương;        | 1 |
| - TAND thị xã T;                | 2 |
| - VKSND thị xã T;               | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã T;       | 1 |
| - Phòng PV27 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã T;             | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;   | 1 |
| - Bị cáo,                       | 3 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.   | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lưu Thị Mỹ Hương**